

Báo cáo thị trường

Báo cáo ngày: TVS Research khuyến nghị NĐT không nên mở mua mới tại vùng giá này

01/08/2024

VN-Index giảm 24.6 điểm (-1.9%) xuống mức 1,227

- Khối ngoại mua ròng 66 tỷ VND trong phiên giao dịch hôm nay, trong đó các mã được mua ròng mạnh nhất là VCB (194 tỷ VND), VNM (166 tỷ VND) và MWG (107 tỷ VND)
- NĐT cá nhân trong nước bán ròng 1144 tỷ VND, trong đó các mã được bij bán mạnh nhất là VCB (257 tỷ VND), VNM (240 tỷ VND) và MWG (171 tỷ VND)

TVS Research khuyến nghị NĐT thận trọng quan sát tại vùng giá này

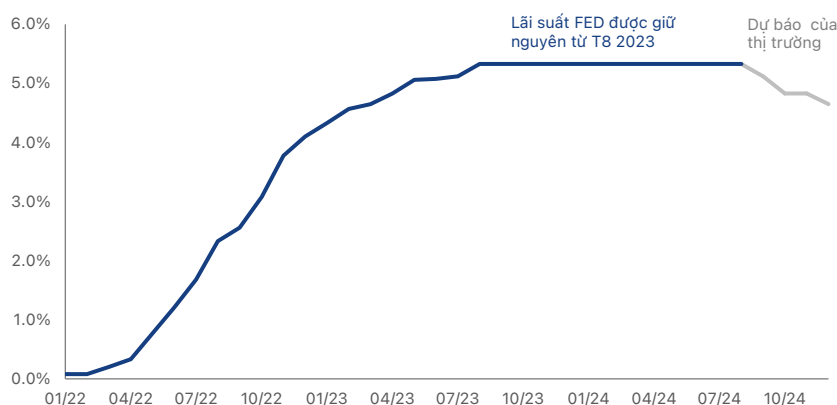
- VN-Index giảm mạnh xuống dưới vùng hỗ trợ 1,240 - 1,250 với giá trị giao dịch lớn do NĐT bán tháo trong phiên chiều. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy tín hiệu tích cực từ lực cầu mua tại vùng 1,220 đồng thời cũng là kháng cự tại EMA200 trên đồ thị ngày và cũng chưa nhận thấy có yếu tố tiêu cực nào từ tình hình vĩ mô có thể khiến VN-Index tiếp tục giảm. Do đó, TVS Research cho rằng thời điểm hiện tại NĐT không nên mở mua mới và quan sát diễn biến của thị trường trong các phiên tới trước khi ra quyết định giao dịch

Chênh lệch basis ở mức +3.0 điểm

- Chỉ số VN30F1M giảm 29.3 điểm (-2.3%) xuống mức 1,292 và chỉ số VN30 giảm 27.1 điểm (-2.1%) xuống mức 1,272

FED giữ nguyên lãi suất sau cuộc họp tháng 7

Lãi suất điều hành của FED từ 2022 [%]



Nguồn: FRED, CMA Watch, TVS Research tổng hợp

Tổng quan thị trường

Chỉ tiêu	Giá trị	%Thay đổi
VN-Index		
Đóng cửa	1,227	-2.0%
KLGD [triệu CP]	837	21.3%
GTGD [tỷ VND]	21,347	21.7%
Khớp lệnh	20,222	32.3%
Thoả thuận	1,125	-50.0%
HNX-Index		
Đóng cửa	229	-2.6%
KLGD [triệu CP]	105	98.1%
GTGD [tỷ VND]	1,985	83.5%
UPCoM		
Đóng cửa	94	-1.6%
KLGD [triệu CP]	64	36.8%
GTGD [tỷ VND]	1,212	23.8%

Mục lục

- Diễn biến TT VN và quốc tế ►
- Vì sao thị trường giảm điểm? ►
- Quan điểm thị trường ►
- Các thông tin đáng chú ý ►
- Thị trường phái sinh & chứng quyền ►
- Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ►
- Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ►

Nguyễn Đức Anh
anhnd@tvs.vn

Tổng quan thị trường hôm nay

NĐT trong nước bán ròng mạnh

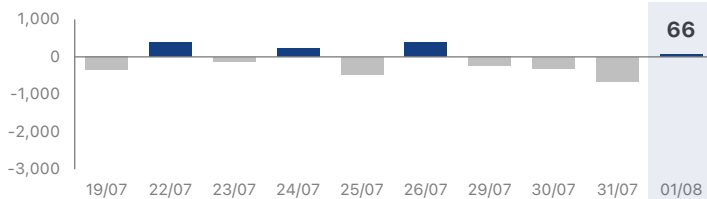
VN-Index ▼ 1,227 (-2.0%)
837.1 triệu CP 21,347 tỷ VND (+21.7%)

HNX-Index ▼ 229 (-2.6%)
104.9 triệu CP 1,985 tỷ VND (+83.5%)

UPCoM-Index ▼ 94 (-1.6%)
63.9 triệu CP 1,212 tỷ VND (+23.8%)

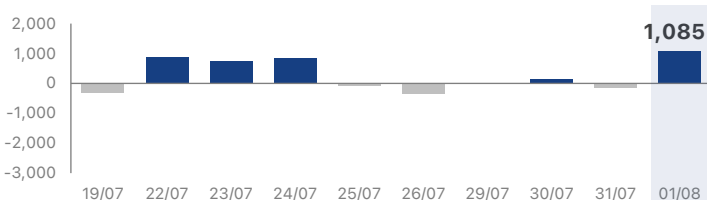
Khối ngoại mua ròng 66 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài [tỷ VND]



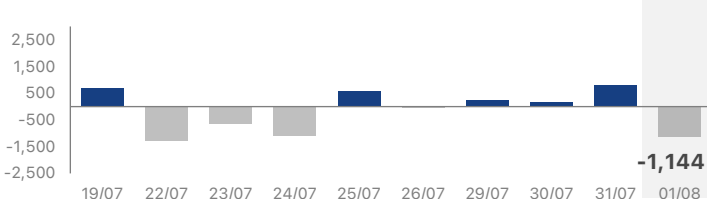
Tổ chức trong nước mua ròng mạnh

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức trong nước [tỷ VND]



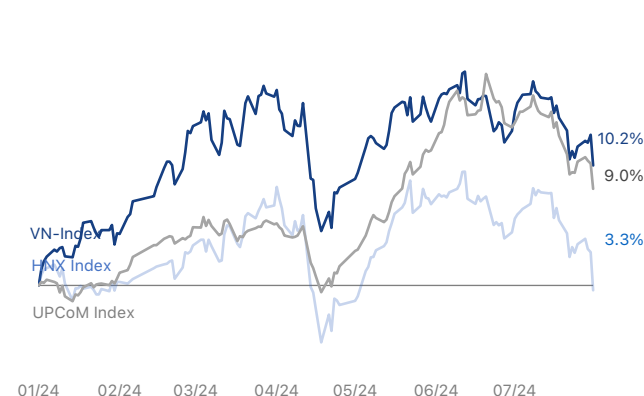
NĐT trong nước bán ròng VCB, VNM và MWG

Giá trị mua/bán ròng của NĐT trong nước [tỷ VND]



VN-Index có hiệu suất cao nhất trong 3 chỉ số

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 [Ytd] của các chỉ số [%]



Hầu hết các chỉ số chứng khoán Châu Á TVS Research theo dõi giảm điểm

Hiệu suất từ đầu năm 2024 tới nay của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	GTGD [triệu USD]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,227	604	-2.0%	8.4%	14.7	1.7	1,155	1,080	36	1,263
HNX-Index	Việt Nam	229	37	-2.6%	-0.3%	16.8	1.2	250	230	28	240
S&P 500	Mỹ	5,522	119,167	1.6%	16.4%	25.8	5.0	4,590	4,180	53	5,543
Dow Jones	Mỹ	40,843	23,215	0.2%	8.3%	23.4	5.2	35,600	34,000	64	40,170
FTSE 100	Anh	8,368	4,959	1.1%	8.4%	14.6	1.9	7,700	7,200	64	8,214
Euro Stoxx 50	Euro	4,873	9,476	0.7%	8.0%	14.1	2.0	4,410	4,160	47	4,911
Shanghai Composite	Trung Quốc	2,932	57,043	-0.2%	-1.0%	13.9	1.2	3,310	3,000	46	2,939
SZSE Component	Trung Quốc	8,674	30,199	-0.9%	-7.7%	19.9	1.9	12,500	10,000	46	8,707
Hang Seng	Hồng Kông	17,305	7,021	-0.2%	3.1%	9.7	1.0	20,300	16,700	44	17,523
Nikkei 225	Nhật Bản	38,126	28,518	-2.5%	13.9%	25.1	2.1	33,450	31,400	39	40,005
KOSPI	Hàn Quốc	2,778	8,737	0.3%	4.0%	16.3	1.0	2,650	2,470	49	2,809

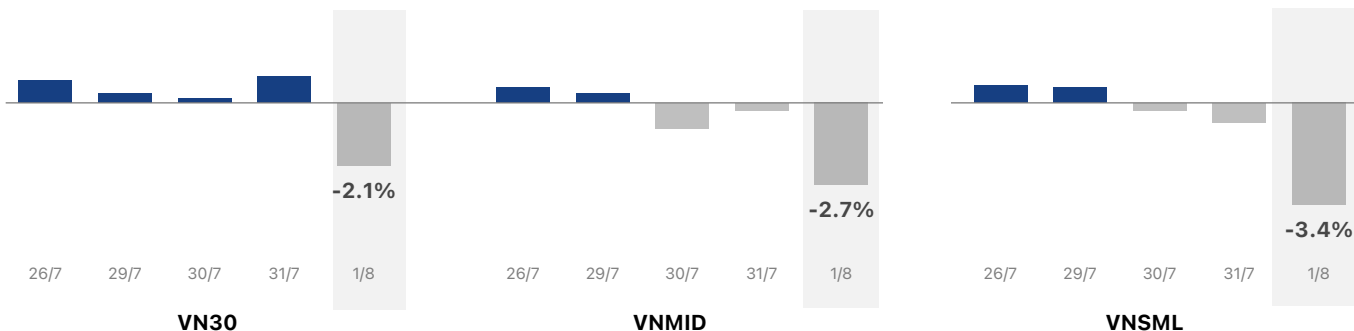
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

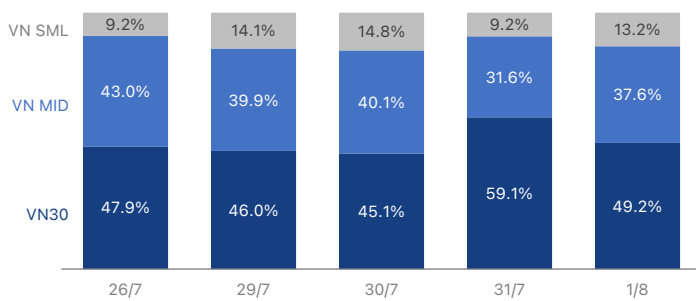
Cả ba nhóm chỉ số giảm điểm mạnh

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



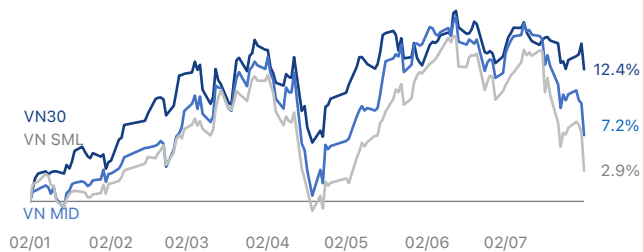
GTGD tập trung vào nhóm VN30 và VNMID

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



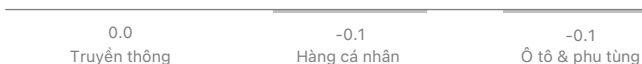
Nhóm VNSML gần như đi ngang từ đầu năm

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 của các chỉ số [%]



Không có CP nhóm ngành nào tác động tích cực...

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



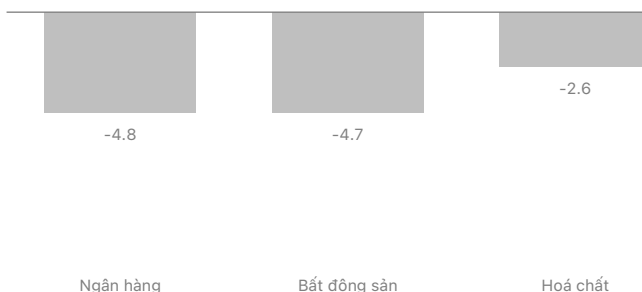
Định giá P/E CP Ngân hàng thấp hơn TB 5 năm

P/E TTM các nhóm ngành [x] và P/E TTM TB 5 năm [x]

Ngành	P/E TTM	P/E TB 5 năm
Ngân hàng	9.8	11.0
Bất động sản	17.0	20.1
Thực phẩm và đồ uống	23.6	20.0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	18.7	14.2
Tài nguyên Cơ bản	28.8	18.1
Dịch vụ tài chính	19.8	14.4
Hóa chất	25.8	15.1
Công nghệ Thông tin	29.2	16.3
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	17.7	16.8
Xây dựng và Vật liệu	27.0	16.5
Du lịch và Giải trí	998.1	29.9
Bán lẻ	73.5	21.7
Dầu khí	13.3	16.0
Hàng cá nhân & Gia dụng	17.0	11.4
Bảo hiểm	13.8	19.3
Y tế	15.0	14.6
Ô tô và phụ tùng	17.0	14.9
Truyền thông	94.6	80.1
Viễn thông	81.6	81.9

... trong khi nhóm Ngân hàng và BĐS bị bán mạnh

3 ngành tác động tiêu cực nhất vào VN-Index [điểm]

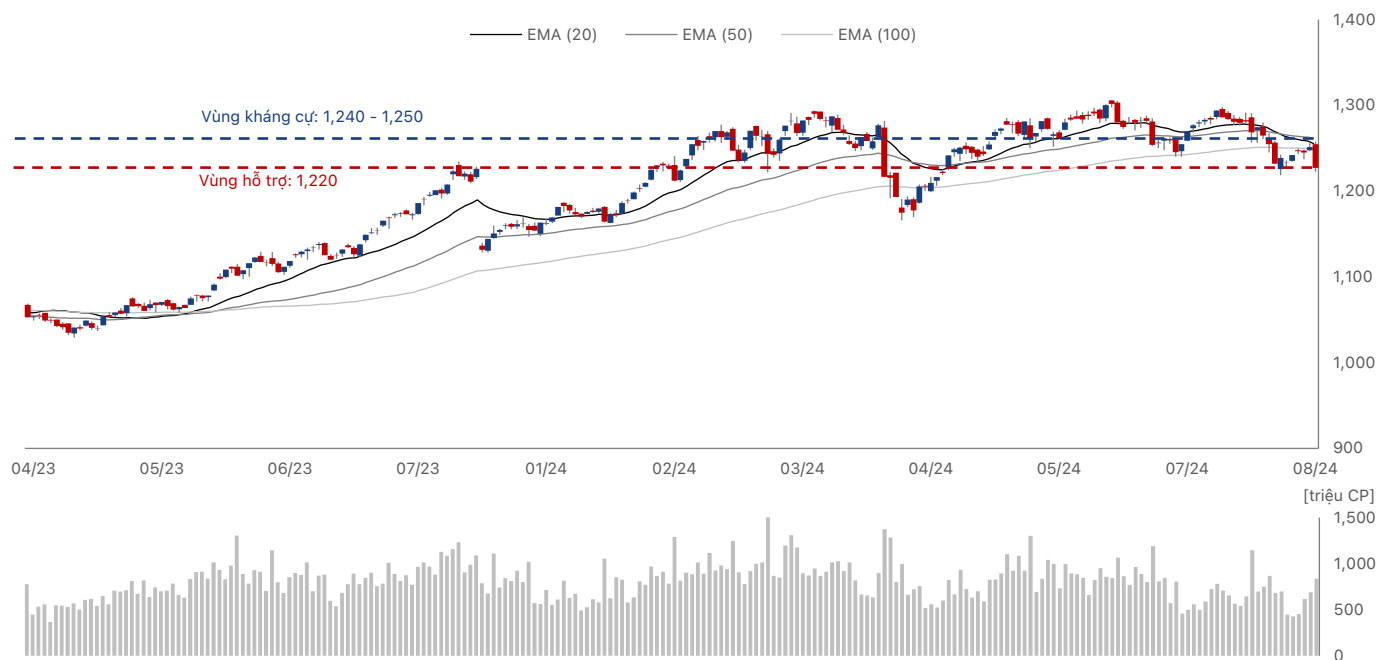


Vì sao thị trường giảm điểm?

VN-Index có thể dao động trung vùng 1,220 - 1,240

Các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu bán

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	35	50	Bán	Simple Moving Average (20)	1,263	1,227	Bán
Stochastic %K	0	40	Bán	Simple Moving Average (50)	1,270	1,227	Bán
Momentum (10)	21	40	Bán	Simple Moving Average (100)	1,260	1,227	Bán
MACD level (12,36)	-23	0	Bán	Simple Moving Average (200)	1,211	1,227	Mua
Tín hiệu mua			0	Exponential Moving Average (20)	1,255	1,227	Bán
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,261	1,227	Bán
Tín hiệu bán			4	Exponential Moving Average (100)	1,249	1,227	Bán
				Exponential Moving Average (200)	1,213	1,227	Mua
				Bollinger Band (20)	1,263	1,227	Bán
				Tín hiệu mua			2
				Tín hiệu trung tính			0
				Tín hiệu bán			7

• VN-Index hiện đã giảm xuống dưới hỗ trợ 1,240 và kiểm định lại hỗ trợ tại EMA200 trên đồ thị ngày. TVS Research cho rằng thị trường có thể giằng co trong vùng 1,220 - 1,240 trong các phiên tới. Do đó, NĐT nên quan sát diễn biến của thị trường trong các phiên tới trước khi ra quyết định giao dịch. Trong trường hợp VN-Index phá vỡ vùng hỗ trợ 1,200, NĐT nên giảm tỷ trọng cổ phiếu khi rủi ro giảm điểm có thể gia tăng

Thông tin vĩ mô

Kết thúc cuộc họp ngày 31/07, FED quyết định giữ nguyên lãi suất điều hành ở mức 5.25% - 5.50%. Cuộc họp của FED không đưa ra dấu hiệu rõ ràng cho thấy việc hạ lãi suất sắp được thực hiện. Các quan chức đưa ra bình luận cho thấy những lo ngại đối với tình hình nền kinh tế và cho rằng cần chứng kiến nhiều tiến triển hơn nữa trước khi hạ lãi suất điều hành.

Thông tin ngành / doanh nghiệp

HPG (HSX, giá đóng cửa 26,700 VND, -1.8%): EC đã nhận được Hồ sơ đầy đủ hợp lệ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với HRC từ Việt Nam, 2 DN bị khiếu nại là Hoà Phát và Formosa Hà Tĩnh. Chúng tôi nguyên nhân liên quan đến việc điều tra này là (1) do Mỹ và EU đã có kế hoạch áp thuế 25% lên thép nhập khẩu từ Trung Quốc và chặn luôn các quốc gia mà thép Trung quốc có thể trung chuyển qua rồi nhập lại vào Mỹ và EU (2) sản lượng xuất sang EU của HPG đang có dấu hiệu tăng mạnh trong năm 2024. Chúng tôi cho rằng nếu thép HRC của HPG phục vụ được nhu cầu trong nước khoảng 10 - 12 triệu tấn/năm thì vấn đề thuế HRC tại EU sẽ không có tác động nhiều đến sản lượng HPG.

MWG (HSX, giá đóng cửa 62,100 VND, +2.6%): Theo báo cáo KQKD của MWG 6T 2024, doanh thu thuần của MWG đạt 65,621 tỷ VND (+16% YoY), đạt 52% kế hoạch năm 2024. Trong đó, doanh thu của BHX đạt 19,400 tỷ VND (+42% YoY), tương đương gần 30% doanh thu của Công ty, doanh thu trung bình tháng/CH của BHX trong T6 cũng đạt 2.1 tỷ VND/CH, mức cao nhất trong năm 2024. Tăng trưởng doanh thu các mảng thực phẩm tươi và FMCG đóng góp chính vào tăng trưởng doanh thu của BHX trong 6T đầu năm.

1/8 **Việt Nam - Công bố PMI sản xuất**

Thực tế: 54.7, Kỳ trước: 54.7

2/8 **Mỹ - Công bố số liệu tỷ lệ thất nghiệp T7 2024**

Dự báo: 4.1% YoY, Kỳ trước: 4.1% YoY

14/8 **Mỹ- Công bố CPI T7 2024**

Kỳ trước: 3% YoY

15/8 **Đáo hạn hợp đồng phái sinh chỉ số VN30**

20/8 **Châu Âu- Công bố CPI T7 2024**

Kỳ trước: 2.6% YoY

29/8 **Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế vĩ mô T7 2024**

Vì sao thị trường giảm điềm?

Diễn biến thị trường phái sinh, chứng quyền

Thị trường phái sinh

Chênh lệch basis duy trì ở mức dương

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30 [điểm]



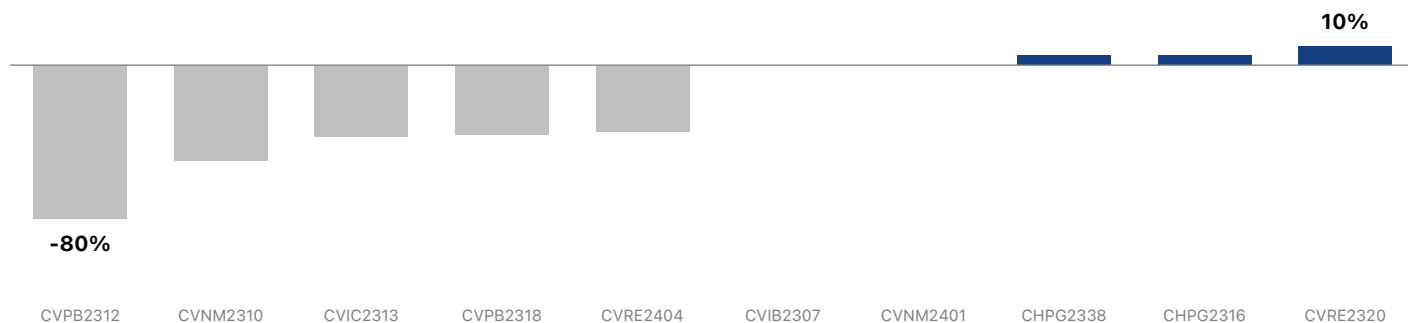
Chỉ số VN30F1M giảm 29.3 điểm (-2.3%) xuống mức 1,292 và chỉ số VN30 giảm 27.1 điểm (-2.1%) xuống mức 1,272

Số mã chứng quyền giảm chiếm ưu thế

- Thị trường chứng quyền hôm nay có 104 mã giảm ở mức bình quân -12.5% và 3 mã tăng ở mức bình quân +5.3%

Mã chứng quyền CVPB2312 giảm mạnh nhất, -80% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro, TVS Research

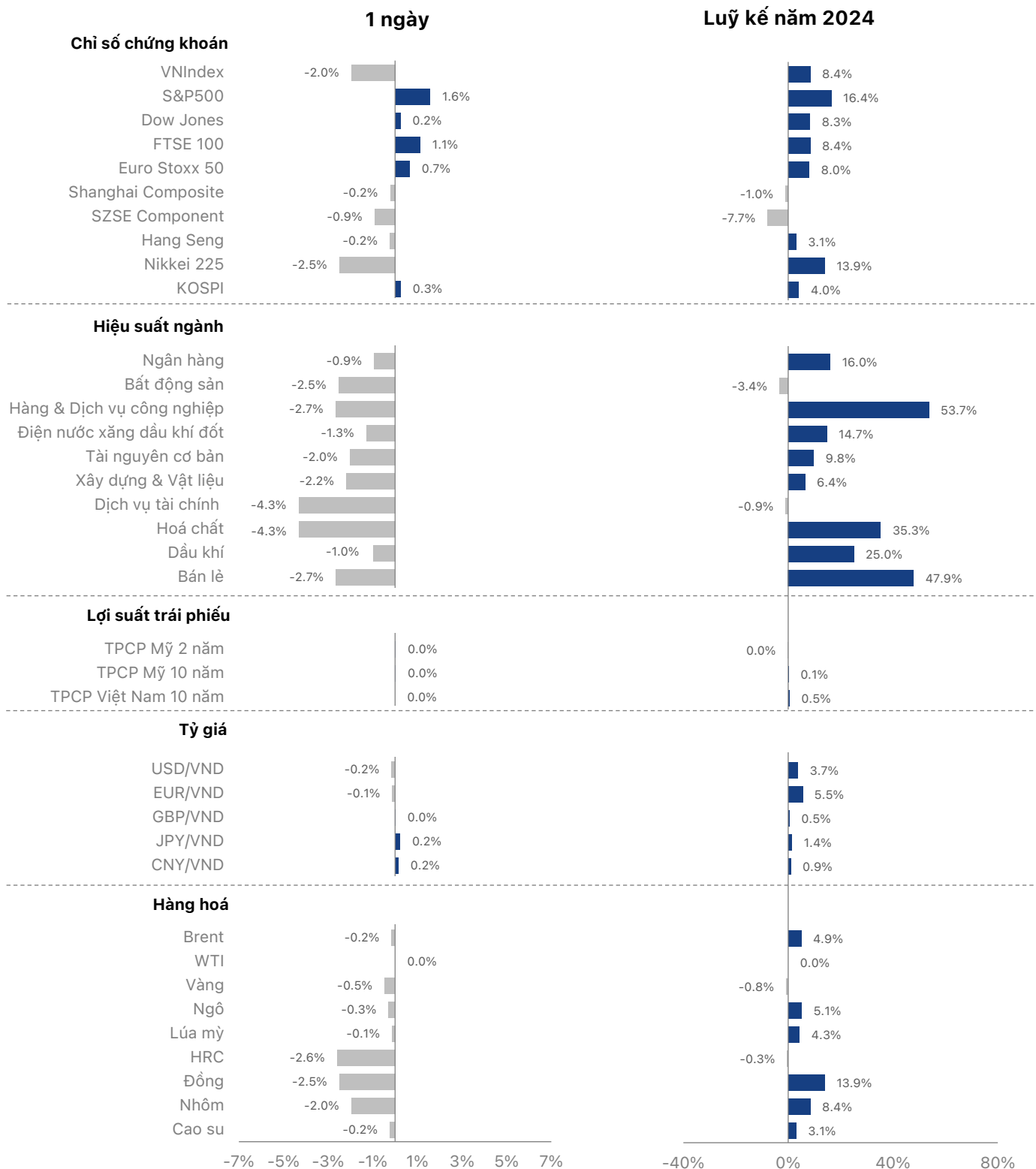
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa [VND]	Vốn hoá [tỷ VND]	Beta 6m	% ngày	% YTD	P/E (TTM)	P/B (TTM)	Giá mục tiêu	+/-	Ngày ra BC
KBC	Bất động sản	26,000	19,958	1.3	-5%	-18%	84.9	1.1	40,300	55%	16/05
SSI	Dịch vụ tài chính	30,300	45,727	1.4	-5%	-8%	16.0	1.9	43,300	43%	16/05
QTP	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	14,900	6,683	1.0	-2%	3%	11.0	1.2	25,100	38%	16/05
PVD	Dầu khí	27,850	15,481	1.5	1%	-2%	24.2	1.0	37,500	35%	16/05
PVS	Dầu khí	40,000	19,119	1.5	-1%	5%	20.7	1.4	50,300	26%	16/05
NLG	Bất động sản	39,300	15,122	1.6	-5%	8%	35.6	1.6	48,500	23%	16/05
VHC	Thực phẩm và đồ uống	69,400	15,577	1.3	-3%	15%	21.5	1.9	84,200	21%	16/05
MBB	Ngân hàng	23,400	124,168	1.2	-4%	28%	5.7	1.2	28,200	21%	16/05
VCB	Ngân hàng	90,700	506,931	0.7	2%	13%	15.2	2.8	107,200	18%	16/05
HPG	Tài nguyên Cơ bản	26,700	170,780	1.3	-2%	5%	15.3	1.6	31,200	17%	16/05
MWG	Bán lẻ	62,100	90,785	1.3	-3%	46%	41.2	3.5	68,800	11%	16/05
TCB	Ngân hàng	23,000	162,035	1.1	-1%	49%	7.6	1.2	25,100	9%	16/05
GMD	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	78,900	24,497	1.0	-1%	15%	19.6	2.6	81,000	3%	16/05

Danh sách báo cáo phát hành gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T6 2024	Vĩ mô	08/07/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T6 2024	Thị trường	08/07/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T5 2024	Vĩ mô	05/06/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T5 2024	Thị trường	05/06/2024
BCCL đầu tư Q1 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư Q1 2024	Toàn thị trường	16/05/2024
BCCL vĩ mô Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô Q1 2024	Vĩ mô	16/05/2024
BCCL thị trường Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường Q1 2024	Thị trường	16/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T4 2024	Vĩ mô	08/05/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T4 2024	Thị trường	08/05/2024
Báo cáo ngành	Báo cáo KQKD Q1 2024	Ngành	06/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T3 2024	Vĩ mô	08/04/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T3 2024	Thị trường	08/04/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T2 2024	Vĩ mô	08/03/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T2 2024	Toàn thị trường	08/03/2024

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Vương Chí Tâm, CFA, FRM

P. Giám đốc phân tích
tamvc@tvs.vn

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Nguyễn Văn Đạt

Chuyên viên
datnv@tvs.vn